

PHỤ LỤC 1

Trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ duy trì, cải thiện các chỉ số thành phần có số điểm năm 2023 nằm trong nhóm 30 tỉnh/thành, phố có điểm số cao

(Kèm theo Văn bản số: /SKHCN-QLCN ngày /8/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ)

Thang điểm: 100; Tổng số 18/52 chỉ số.

TT	Chỉ số thành phần	Điểm số năm 2023	Xếp thứ hạng (63 tỉnh/TP)	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Số DN ngành dịch vụ chuyên môn KH&CN/trên tổng DN	69,82	7/63	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố
2	Đơn đăng ký nhãn hiệu/1,000 DN	49,22	14/63		Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh
3	Đơn đăng kí nhãn hiệu tập thể/10,000 dân	44,23	9/63		Các doanh nghiệp, HTX, UBND các huyện, thành phố
4	Chỉ dẫn địa lý đã được cấp giấy chứng nhận bảo hộ/tổng số xã	36,76	12/63		UBND các huyện, thành phố và các sở, ban, ngành tỉnh
5	Số DN KH&CN và tương đương/1,000 DN	99,30	2/63		Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố
6	Tỷ lệ DN khởi nghiệp sáng tạo trong tổng số DN mới thành lập	30,79	17/63		Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố
7	Chỉ số sản xuất công nghiệp	81,58	4/63	Sở Công Thương	Cục Thống kê tỉnh Kon Tum và các sở, ban, ngành có liên quan
8	Giá trị xuất khẩu/GRDP	30,06	14/63		Sở Kế hoạch và Đầu tư; các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố
9	Tỉ lệ chi NSDP cho KH&CN/GRDP	100	3/63	Sở Tài chính	Sở Kế hoạch - Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ
10	Tỉ lệ HSPT tham gia các cuộc thi nghiên cứu KH&KT/tổng số HSPT	29,43	18/63	Sở Giáo dục và Đào tạo	Liên hiệp các hội KH&KT tỉnh, UBND các huyện, thành phố
11	Hạ tầng số	70,67	20/63	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố
12	Tỉ lệ các dự án đầu tư đang SXKD trong các khu công nghiệp/tổng số DN đang hoạt động của địa phương	36,97	7/63	Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh	Sở KH&ĐT, các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố

13	Cạnh tranh bình đẳng	71,04	20/63	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Tài nguyên và Môi trường (<i>trong giải quyết khó khăn, vướng mắc trong tiếp cận đất đai, cấp phép khai thác tài nguyên</i>), - Sở Kế hoạch và Đầu tư (<i>trong giải quyết khó khăn, vướng mắc trong thu hút đầu tư</i>), - Văn phòng UBND tỉnh (<i>trong giải quyết khó khăn, vướng mắc trong giải quyết thủ tục hành chính</i>); - Cục Thuế tỉnh (<i>trong giải quyết khó khăn, vướng mắc trong miễn giảm thuế</i>). 	Các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
14	Tín dụng cho khu vực tư nhân/1,000 lao động (tỷ đồng)	29,17	23/63	<ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Kon Tum. - Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh Kon Tum 	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố
15	Tỷ lệ lao động có việc làm trong nền kinh tế so với tổng dân số	72,09	11/63	Sở Lao động, thương binh và xã hội	Cục Thống kê tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố
16	Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp	64,15	10/63	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	
17	Tốc độ giảm nghèo	100	1/63		